THỦ TỰC MIỄN GIẢM KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG THỨC ĂN CHĂN NUÔI NHẬP KHẨU

TÀI LIỆU QUY TRÌNH NỘI BỘ

Hà Nội, 2020

BẢNG GHI NHẬN THAY ĐỔI

 $*A-Tạo mới,\,M-Sửa đổi,\,D-Xóa bỏ$

Ngày thay đổi	Vị trí thay đổi	A* M, D	Nguồn gốc	Phiên bản cũ	Mô tả thay đổi	Phiên bản mới
		A*			Tạo mới	V1.0

	Biên soạn	TRUNG TÂM GIĂI PHÁP – TCT GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP VIETTEL	CỤC CHĂN NUÔI – BỘ NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỀN NÔNG THÔN
Chữ ký			

Quy trình miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu

I. Tài liệu liên quan

- Nghị định 13/2020/NĐ-CP về Hướng dẫn chi tiết luật chăn nuôi
- Thông tư 21/2019/TT-BNNPTNT hướng dẫn Luật Chăn nuôi về thức ăn chăn nuôi
- Nghị định 74/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Nghị định 154/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.

II. Định nghĩa thuật ngữ và từ viết tắt

- BNNPTNT: Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn
- DN: Doanh nghiệp (Gọi tắt cho tổ chức hoặc cá nhân có nhu cầu miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi có thời hạn)
 - NSW: Cổng thông tin một cửa quốc gia

- TB: Thông báo

- CV: Công văn

- HS: Hồ sơ

III. Thành phần hồ sơ

Thành phần hồ sơ miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi bao gồm:

- Đơn đề nghị miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi có thời hạn

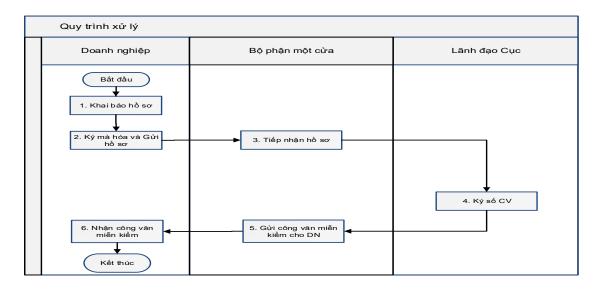
Tiêu chí về lấy hàng hóa đạt yêu cầu theo chế độ miễn giảm phải thỏa mãn những điều kiện sau:

- Lấy ra những hàng hóa của DN khai báo cùng tên hàng hóa, Mã số công nhận TACN, nhà sản xuất, nước sản xuất, thành phần nguyên liệu, dạng màu sản phẩm, chỉ tiêu chất lượng, chỉ tiêu an toàn.
- Hàng hóa đạt XNCL 3 lần liên tiếp trong thời gian 1 năm theo 3 hình thức:

- + 2a, 2b có trạng thái hồ sơ "đã tiếp nhận kết quả" và có kết quả đánh giá sự phù hợp là "Phù hợp"
- + 2c có trạng thái hồ sơ "đã cấp thông báo kết quả kiểm tra" (còn hiệu lực) và có kết quả đánh giá sự phù hợp là "Phù hợp"
- Hàng hóa không thuộc công văn miễn giảm kiểm nào đang còn hiệu lực

IV. Quy trình thực hiện miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn

1. Quy trình tổng quan đối với các hồ sơ đăng ký trên NSW



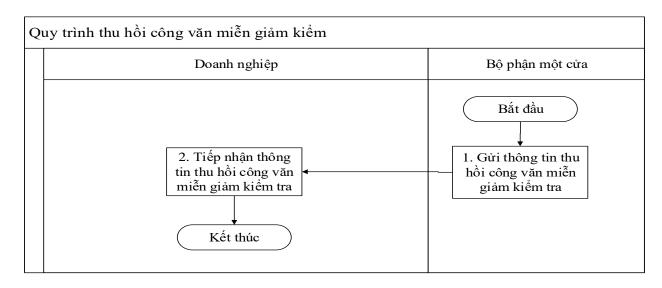
Mô tả quy trình

STT	Tên bước	Mô tả	Đối tượng thực hiện
1	Khai báo hồ sơ	Doanh nghiệp (Tổ chức, cá nhân, doanh	Doanh
		nghiệp) khai báo hồ sơ trên hệ thống theo quy	nghiệp
		định. Thành phần hồ sơ:	
		- Đơn đề nghị miễn giảm kiểm tra chất lượng	
		thức ăn chăn nuôi có thời hạn	
		- Giấy đăng ký của 03 lô hàng liên tiếp đạt	
2	Ký mã hóa và gửi	Doanh nghiệp thực hiện ký mã hóa hồ sơ và	Doanh
	hồ sơ	gửi hồ sơ. Hồ sơ phải được ký mã hóa trước khi	nghiệp
		gửi hồ sơ	

STT	Tên bước	Mô tả	Đối tượng
511	1 cm buoc	WIO ta	thực hiện
3	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa chọn Tiếp nhận hồ sơ, Bộ hồ	Bộ phận một
		sơ chuyển trạng thái Đã tiếp nhận.	cửa
4	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Cục thực hiện phê duyệt, ký số công	Lãnh đạo
		văn miễn giảm kiểm tra và chuyển Bộ phận	Cục
		một cửa để chuyển Doanh nghiệp	
5	Chuyển Doanh	Bộ phận 1 cửa nhận kết quả hồ sơ miễn/giảm	Bộ phận một
	nghiệp	kiểm tra đã được lãnh đạo Cục ký số thực hiện	cửa
		chuyển kết quả cho Doanh nghiệp	
6	Doanh nghiệp	Doanh nghiệp nhận kết quả hồ sơ đã được cấp	Doanh
		công văn miễn giảm kiểm tra	nghiệp

2. Quy trình thu hồi công văn miễn giảm kiểm tra chất lượng

Khi Cục chăn nuôi đã cấp công văn miễn giảm kiểm tra và công văn này đã được gửi sang doanh nghiệp, trong trường hợp cần phải thu hồi lại công văn miễn giảm kiểm tra thì bộ phận một cửa chủ động gửi thông báo thu hồi công văn miễn giảm kiểm tra sang cho doanh nghiệp.



Mô tả quy trình

Bước	Tên bước	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1.	Gửi thông tin thu hồi	Bộ phận một cửa thu hồi công văn	Bộ phận một cửa
	công văn miễn giảm	miễn giảm kiểm tra nếu phát hiện	
	kiểm tra	có sai sót hoặc có vấn đề	
3.	Tiếp nhận thông tin	Doanh nghiệp nhận thông báo thu	Doanh nghiệp
	thu hồi công văn	hồi công văn miễn kiểm tra. Công	
	miễn giảm kiểm tra	văn miễn giảm kiểm tra (đã cấp	
		trước khi bị thu hồi) không còn	
		hiệu lực.	

V. Phụ lục biểu mẫu

1. Đơn đăng ký

Tên tổ chức cá nhân

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

, ngày	tháng	năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN GIẢM KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG THỨC ĂN CHĂN NUÔI NHẬP KHẨU CÓ THỜI HẠN

Kính gửi: Cục Chăn nuôi

T0 1 1 1 1 1	1.0	Kinn gui: Cục Chan ni	101	
Tên tổ chức, cá i	nhân			
Địa chỉ				
Điện thoại:		fax	Email	
Đề nghị miễn gi	ảm kiểm tra có thờ	vi hạn chất lượng sản p	hẩm thức ăn chăn nu	ôi nhập khẩu sau
đây:				
Tên hàng hóa	Mã số công nhận	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Tên đơn vị nhập khẩu

2. Thông tin sản phẩm

Chỉ tiêu chất lượng	Chỉ tiêu an toàn	Thành phần nguyên liệu	Dạng, màu sản phẩm

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về nhập khẩu thức ăn chăn nuôi

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

2. Công văn miễn giảm

BÔ NÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc CỤC CHĂN NUÔI Số: /CN-TACN Hà Nôi, ngày tháng năm v/v áp dụng chế độ miễn giảm kiểm tra chất lượng TACN có thời hạn Kính gửi: Cục Chăn nuôi đã nhận được Văn bản số ngày củađề nghị miễn giảm kiểm tra chất lượng có thời hạn đối với thức ăn chăn nuôi nhập khẩu. Sau khi thẩm đinh hồ sơ, Cuc Chăn nuôi có ý kiến như sau: 1. Sản phẩm thức ăn chăn nuôi truyền thống dưới đây được áp dụng chế độ miễn giảm kiểm tra chất lượng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 18 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP kể từ ngàyđến hết ngày....: Mã số Tên đơn vị Tên hàng hóa Hãng sản xuất Nước sản xuất nhập khẩu công nhận Thông tin kỹ thuật của sản phẩm: Thành phần Dạng, màu Chỉ tiêu chất lượng Chỉ tiêu an toàn nguyên liệu sản phẩm

2. Trong thời gian được miễn giảm kiểm tra, thực hiện cập nhật				
thông tin lô hàng theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 18 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP và phải				

báo cáo về Cục Chăn nuôi tình hình nhập khẩu theo quy định tai Nghi đinh số 74/2018/NĐ-CP.

3. Yêu cầu Công ty thực hiện đúng các quy định hiện hành về quản lý thức ăn chăn nuôi./.

Q. CUC TRƯỞNG Nơi nhân:

- Như trên:
- Hải quan cửa khẩu;
- Lưu: VT, TĂCN.